

Phụ lục 2
ĐĂNG KÝ NHÓM ĐỒNG BÀO HOẠT ĐỘNG THƯỜNG XUYÊN
TẠI LÀNG VĂN HÓA - DU LỊCH CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM
(Kèm theo văn bản số: /BVHTTDL-LVHDL ngày tháng 7 năm 2025
của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

Stt	Dân tộc	Thời gian tham gia hoạt động	Tỉnh/Thành phố
1.	Kinh		
2.	Tày		Thái Nguyên
3.	Thái		Sơn La
4.	Mường		Phú Thọ
5.	Hoa		
6.	Khmer		Cần Thơ
7.	Nùng		Thái Nguyên
8.	Mông		Tuyên Quang
9.	Dao		Hà Nội
10.	Gia Rai		Gia Lai
11.	Ê Đê		Đắk Lắk
12.	Ba Na		Gia Lai
13.	Sán Chay		
14.	Chăm		
15.	Xơ Đăng		Quảng Ngãi
16.	Sán Dìu		
17.	Hrê		
18.	Cơ Ho		
19.	Ra Glai		Khánh Hòa
20.	Mnông		
21.	Thổ		
22.	Xtiêng		
23.	Khơ mú		Sơn La
24.	Bru- Vân Kiều		
25.	Giáy		
26.	Cơ Tu		Huế

27.	Gié Triêng		
28.	Tà Ôi		Huế
29.	Mạ		
30.	Co		
31.	Chơ Ro		
32.	Hà Nhì		
33.	Xinh Mun		
34.	Chu Ru		
35.	Lào		Sơn La
36.	La chí		
37.	Phù Lá		
38.	La Hủ		
39.	Kháng		
40.	Lự		
41.	Pà Thên		
42.	Lô Lô		
43.	Chút		
44.	Mảng		
45.	Cờ lao		
46.	Bố Y		
47.	La Ha		
48.	Cống		
49.	Ngái		
50.	Si La		
51.	Pu Péo		
52.	B râu		
53.	Rơ măm		
54.	Ô đu		

** Ghi chú: Đối với một số đồng bào đã có hoạt động tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam được thống kê biểu ở khung trên; Những đồng bào còn lại chưa có địa phương tham gia, Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam khuyến khích địa phương đăng ký tham gia.*